

Số: /CV-TTYT
V/v đăng ký nhu cầu vắc xin TCMR
sử dụng trong năm 2025 và 6 tháng
đầu năm 2026.

Hoàng Hóa, ngày 23 tháng 5 năm 2024

Kính gửi: Trưởng trạm Y tế các xã, thị trấn.

Căn cứ Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng; Công văn số 2462/BYT-DP ngày 10/5/2024 của Bộ Y tế về việc triển khai Nghị định số 13/2024/NĐ-CP.

Thực hiện Công văn số 633/KSBT-PCBTN ngày 21/5/2024 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thanh Hoá về việc đăng ký nhu cầu vắc xin TCMR sử dụng trong năm 2025 và 6 tháng đầu năm 2026. Để có cơ sở xây dựng kế hoạch và đề xuất phân bổ vắc xin TCMR cho các địa phương trên địa bàn huyện sử dụng trong năm 2025 và gói đầu 6 tháng năm 2026, Giám đốc Trung tâm Y tế Hoàng Hóa đề nghị Trưởng trạm Y tế các xã, thị trấn thực hiện tốt một số nội dung sau:

1. Phối hợp với chính quyền địa phương và các đơn vị liên quan rà soát, thống kê, dự kiến các nhóm đối tượng trong TCMR năm 2025 và 2026. Trên cơ sở đó đề xuất nhu cầu vắc xin TCMR sử dụng trong năm 2025 và 6 tháng đầu năm 2026. Đảm bảo số lượng vắc xin đề xuất sử dụng đủ cho các đối tượng; sử dụng hiệu quả nguồn vắc xin được phân bổ, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng vắc xin bị huỷ nguyên liệu/nguyên lọ do hết hạn không sử dụng.

2. Tổng hợp đăng ký nhu cầu vắc xin TCMR năm 2025 và 6 tháng đầu năm 2026 của địa phương (*theo mẫu đính kèm*); báo cáo, trình UBND xã, thị trấn phê duyệt và gửi đăng ký nhu cầu vắc xin TCMR sử dụng trong năm 2025 và 6 tháng đầu năm 2026 bằng văn bản về Khoa KSBT và HIV/AIDS - Trung tâm Y tế Hoàng Hoá trước ngày 04/6/2024 để tổng hợp báo cáo theo quy định.

Quá thời hạn nêu trên, đơn vị nào không gửi văn bản đăng ký nhu cầu vắc xin về Khoa KSBT và HIV/AIDS thì phải chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm Y tế Hoàng Hoá về việc đảm bảo cung ứng vắc xin trong chương trình TCMR tại địa phương.

Nhận được công văn này, đề nghị Trưởng trạm Y tế các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên (t/h);
- Lưu: VT, KSBT.

GIÁM ĐỐC

Phạm Công Hoa

HƯỚNG DẪN XÁC ĐỊNH NHU CẦU VẮC XIN CHO CÁC ĐỐI TƯỢNG TRONG CHƯƠNG TRÌNH TIÊM CHỦNG MỞ RỘNG HÀNG NĂM

1. Đối tượng, lịch tiêm chủng vắc xin bắt buộc và chỉ tiêu trong tiêm chủng mở rộng¹

1.1. Đối tượng, lịch tiêm

Việc xác định đối tượng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 38/2017/TT-BYT ngày 17/10/2017 của Bộ Y tế ban hành danh mục bệnh truyền nhiễm, phạm vi và đối tượng phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc

- Trẻ sơ sinh: vắc xin Viêm gan B
- Trẻ <1 tuổi: vắc xin BCG, bOPV, IPV, DPT-VGB-Hib, Sởi
- Trẻ 1-5 tuổi: vắc xin Viêm não Nhật Bản B
- Trẻ 18-24 tháng: vắc xin DPT, sởi-rubella
- Phụ nữ có thai: vắc xin Uốn ván

1.2. Chỉ tiêu tỷ lệ tiêm chủng cần đạt

Bảng 1: Loại vắc xin, số mũi tiêm, chỉ tiêu tiêm chủng

<i>Loại vắc xin</i>	<i>Số mũi tiêm/uống/đối tượng</i>	<i>Chỉ tiêu tối thiểu²</i>
Viêm gan B sơ sinh	1	≥90%
BCG	1	≥90%
DPT-VGB-Hib	3	≥90%
bOPV	3	≥90%
IPV	2	≥90%
Sởi	1	≥90%
DPT	1	≥90%
Sởi - Rubella	1	≥95%
Uốn ván	2	≥90%
Viêm não Nhật Bản	3	≥90%

¹Thông tư 38/2017/TT-BYT ngày 17/10/2017 ban hành danh mục bệnh truyền nhiễm, phạm vi, đối tượng phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc.

²Chỉ tiêu tiêm chủng có thể điều chỉnh hàng năm theo nhu cầu thực tế, hướng dẫn của Bộ Y tế và Quyết định số 5924/QĐ-BYT ngày 29/12/2021 của Bộ Y tế phê duyệt kế hoạch thực hiện chương trình sức khỏe Việt Nam giai đoạn 2021 – 2025.

2. Đối tượng, lịch tiêm chủng các vắc xin khác đưa vào tiêm chủng mở rộng trong thời gian tới

2.1. Đối tượng, lịch tiêm

- Trẻ dưới 1 tuổi: vắc xin IPV mũi 2
- Trẻ 7 tuổi: vắc xin Td sẽ được triển khai cho trẻ từ 7 tuổi
- Trẻ dưới 1 tuổi: vắc xin Rota (thực hiện theo Nghị quyết số 104/NQ-CP ngày 15/8/2022 của Chính phủ về lộ trình tăng số lượng vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng giai đoạn 2021 – 2030 trong đó bổ sung vắc xin Rota từ năm 2022).

Các vắc xin được đưa vào trên cơ sở khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới, Hội đồng tư vấn sử dụng vắc xin Bộ Y tế, tình hình dịch tễ các bệnh truyền nhiễm tại Việt Nam.

Việc bổ sung các vắc xin mới khác vào tiêm chủng mở rộng theo hướng dẫn cụ thể của Bộ Y tế.

2.2. Chỉ tiêu tỷ lệ tiêm chủng cần đạt

Bảng 2: Loại vắc xin, số mũi tiêm, chỉ tiêu tiêm chủng

<i>Loại vắc xin</i>	<i>Số mũi tiêm/uống/đối tượng</i>	<i>Chỉ tiêu tối thiểu</i>
Td	1	$\geq 90\%$
Rota	2	$\geq 90\%$
IPV mũi 2	1	$\geq 90\%$

3. Hệ số sử dụng vắc xin trong TCMR

- Ngày 03/8/2020, Bộ Y tế đã ban hành Quyết định số 3384/QĐ-BYT ban hành “Hệ số sử dụng (HSSD) vắc xin và vật tư tiêu hao trong tiêm chủng mở rộng” là cơ sở để các địa phương và các đơn vị xây dựng kế hoạch tiêm chủng hàng năm. Cụ thể như sau (trích Quyết định số 3384/QĐ-BYT):

TT	Loại vắc xin	Số liều/lọ	Hệ số sử dụng vắc xin				
			Toàn quốc	Đồng bằng	Trung du	Miền núi	Vùng sâu, vùng xa, khó khăn, đặc biệt (*)
1	BCG	10 liều/lọ	2,0	1,8	1,8	2,5	3,0
2	Viêm gan B	01 liều/lọ	1,05	1,05	1,05	1,05	1,05
3	DPT-VGB-Hib	01 liều/lọ	1,05	1,05	1,05	1,05	1,10
4	OPV	20 liều/lọ	1,7	1,6	1,6	2,0	2,5
5	Sởi	10 liều/lọ	1,8	1,5	1,6	2,0	2,5
6	Sởi - Rubella	10 liều/lọ	1,8	1,5	1,6	2,0	2,5
7	DPT	20 liều/lọ	2,2	2,0	2,0	2,8	3,5
8	Uốn ván	20 liều/lọ	2,0	1,7	1,8	2,5	3,0
9	Viêm não Nhật Bản B	10 liều/lọ (5 ml)	1,8	1,5	1,6	2,0	2,2
10	Bại liệt tiêm (IPV)	10 liều/lọ	1,8	1,5	1,6	2,0	2,2

(*): Bao gồm các địa bàn ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn: nơi phải tổ chức tiêm chủng ngoài trạm, tiêm chủng nhiều ngày, nhiều đợt trong tháng.

- Áp dụng mức HSSD 1,05 đối với vắc xin Rota (vắc xin đơn liều có HSSD 1,05 theo Quyết định số 3384/QĐ-BYT) và 1,2 đối với vắc xin Td trong tiêm chủng chiến dịch (Quyết định số 2155/QĐ-BYT ngày 25/5/2020 của Bộ Y tế có HSSD đối với vắc xin Td tiêm chủng chống dịch là 1,3).

4. Cách tính nhu cầu vắc xin cần cung ứng hàng năm

- Số lượng vắc xin trong năm (liều): = Số đối tượng x Chỉ tiêu tiêm chủng x Số mũi tiêm

- Số vắc xin dự trữ gói đầu 6 tháng năm tiếp theo (liều): = Số đối tượng x Chỉ tiêu tiêm chủng x Số mũi tiêm

Lưu ý: để đảm bảo dự trữ đủ vắc xin sử dụng, không thừa, không thiếu vắc xin các địa phương cần căn cứ thêm: số đối tượng tiêm chủng di biến động, đối tượng vắng lai và đối tượng tiêm chủng sử dụng vắc xin dịch vụ khi ước tính nhu cầu vắc xin.